

ÔN TẬP LỊCH SỬ THẾ GIỚI HIỆN ĐẠI (PHẦN TỪ NĂM 1917 ĐẾN NĂM 1945)

Câu 1: Điểm khác biệt cơ bản giữa Cách mạng tháng Hai (1217) ở Nga và, Cách mạng Tân Hợi năm 1911 ở Trung Quốc là gì?

- A. Tính chất cách mạng.
- B. Nguyên nhân bùng nổ.
- C. Lực lượng tham gia.
- D. Phương pháp đấu tranh.

Câu 2: Tính chất của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 là gì?

- A. Dân chủ tư sản.
- B. Cách mạng dân tộc dân chủ.
- C. Cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Cách mạng dân chủ tư sản kiểu mới.

Câu 3: Tác dụng to lớn nhất của Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 đối với cách mạng thế giới là

- A. Mở đường, dẫn lối cho phong trào cách mạng thế giới phát triển.
- B. Tăng cường lực lượng cho hệ thống xã hội chủ nghĩa.
- C. Góp phần đánh bại chủ nghĩa thực dân xâm lược.
- D. Tạo điều kiện cho các nước đứng lên giành độc lập dân tộc.

Câu 4: Bài học kinh nghiệm chủ yếu của Cách mạng tháng Mười Nga đối với cách mạng thế giới là gì?

- A. Chỉ ra con đường cách mạng vô sản.
- B. Chỉ ra kẻ thù của phong trào.
- C. Bài học về phương pháp đấu tranh.
- D. Đoàn kết vô sản quốc tế.

Câu 5: Năm 1917, sự kiện nào đã làm thay đổi hoàn toàn tình hình đất nước và số phận của hàng triệu con người ở Nga

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất
- B. Cách mạng tháng Hai
- C. Cách mạng tháng Mười
- D. Luận cương tháng tư

Câu 6: Cách mạng tháng Mười Nga đã mang lại kết quả ra sao?

- A. Lật đổ chính phủ tư sản, thành lập nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới
- B. Lật đổ chế độ chuyên chế Nga hoàng, thiết lập nền chuyên chính vô sản
- C. Lật đổ Chính phủ tư sản lâm thời thay thế bằng chính phủ chính thức
- D. Lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế Nga hoàng, đưa giai cấp tư sản lên nắm chính quyền

Câu 7: Liên Xô là cụm từ viết tắt của

- A. Liên bang Xô viết
- B. Liên hiệp các Xô viết
- C. Liên hiệp các Xô viết xã hội chủ nghĩa
- D. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết

Câu 8: Tồn tại từ năm 1919 đến năm 1943, tổ chức nào đã tiến hành 7 đại hội, đề ra đường lối cách mạng phù hợp với từng thời kì phát triển của cách mạng trên thế giới?

- A. Hội quốc liên
- B. Liên hợp quốc
- C. Phe Đồng minh
- D. Quốc tế Cộng sản

Câu 9: Cuộc khủng hoảng kinh tế tg 1929 – 1933 đã để lại hậu quả nghiêm trọng nhất đối với thế giới là

- A. Dư thừa hàng hóa do cung vượt quá cầu
- B. Xuất hiện chủ nghĩa phát xít và nguy cơ chiến tranh
- C. Nạn thất nghiệp tràn lan
- D. Sản xuất đình đốn

Câu 10: Sự kiện nào đánh dấu mốc mở đầu thời kì Lịch sử thế giới hiện đại?

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc (1918).
- B. Cách mạng tháng mười Nga thắng lợi (1917).
- C. Chủ nghĩa phát xít bị tiêu diệt tận gốc.
- D. Hệ thống Véc-xai - Oasinhton hình thành.

Câu 11: Nội dung nào dưới đây tạo ra sự chuyển biến quan trọng trong sản xuất vật chất của nhân loại?

- A. Nhà nước xã hội chủ nghĩa Liên Xô hình thành.
- B. Những tiến bộ về khoa học kĩ thuật.

C. Chủ nghĩa tư bản chuyển sang giai đoạn đế quốc chủ nghĩa.

D. Sự hình thành các công ty độc quyền xuyên quốc gia.

Câu 12: Bài học kinh nghiệm chủ yếu của Cách mạng tháng Mười Nga đối với cách mạng thế giới là gì?

A. Chỉ ra con đường cách mạng vô sản.

B. Chỉ ra kẻ thù của phong trào.

C. Bài học về phương pháp đấu tranh.

D. Đoàn kết vô sản quốc tế.

Câu 13: Kẻ thù chủ yếu của Cách mạng tháng Mười Nga là gì?

A. Chế độ phong kiến.

B. Chính phủ tư sản lâm thời.

C. Liên quân các nước đế quốc.

D. Giặc ngoại xâm, nội phản.

Câu 14: Bản chất nhà nước vô sản Nga mang lại quyền lợi cho ai?

A. Công nhân.

B. Nông dân

C. Tư sản.

D. Nhân dân.

Câu 15: Từ tháng 3 - 1921 nước Nga Xô Viết đã thực hiện chính sách gì?

A. Cộng sản thời chiến.

B. Lao động cưỡng bức.

C. Tổng động viên quân dịch.

D. Kinh tế mới (NEP).

Câu 16: Các nước đế quốc giải quyết cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933 bằng con đường nào?

A. Cải cách kinh tế - xã hội và trút gánh nặng sang thuộc địa

B. Cải cách kinh tế - xã hội, tăng cường bóc lột nhân dân lao động

C. Cải cách kinh tế - xã hội hoặc phát xít hóa bộ máy nhà nước

D. Phát xít hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa

Câu 17: Sự hình thành hai khối đế quốc đối lập, tiến hành chạy đua vũ trang giữa Mĩ, Anh, pháp và Đức, Italia, Nhật Bản đã báo hiệu

A. Nguy cơ bành trướng của chủ nghĩa phát xít

B. Nguy cơ mâu thuẫn gay gắt giữa các nước đế quốc

C. Nguy cơ một cuộc chiến tranh thế giới mới

D. Nguy cơ sụp đổ của chủ nghĩa tư bản

Câu 18: Đặc điểm chung của các nước Đức, Italia và Nhật Bản trong những năm 30 của thế kỉ XX là gì?

A. Nền cộng hòa sụp đổ, thay bằng nền độc tài quân phiệt

B. Đảng Quốc xã nắm chính quyền

C. Diễn ra cuộc đấu tranh gay gắt trong nội bộ

D. Phát xít hoá, quân phiệt hóa chế độ, đẩy mạnh chiến tranh xâm lược và trở thành lò lửa chiến tranh

Câu 19: Đặc điểm nổi bật trong phong trào đấu tranh giành độc lập ở Ấn Độ là

A. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng

B. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình

C. Đảng Cộng sản lãnh đạo bằng biện pháp hòa bình

D. Đảng Quốc đại lãnh đạo bằng phương pháp bạo lực cách mạng

Câu 20: Nét mới trong phong trào độc lập dân tộc ở Đông Nam Á giữa hai cuộc chiến tranh tg (1918 – 1939) là gì?

A. Phong trào dân tộc tư sản có bước tiến mới, nhiều Đảng Cộng sản ra đời

B. Phong trào đấu tranh do Đảng Cộng sản lãnh đạo

C. Phong trào tư sản dân tộc suy yếu, phong trào vô sản lớn mạnh

D. Phong trào vô sản suy yếu, phong trào tư sản dân tộc lên cao

Câu 21: Nội dung nào sau đây không phải là tác động của khoa học kĩ thuật đối với nhân loại?

A. Dẫn đến hình thành các công ti độc quyền. B. Chạy đua vũ trang giữa các nước đế quốc.

C. Nâng cao chất lượng cuộc sống của con người D. Thúc đẩy văn hoá phát triển.

Câu 22: Điểm mới cơ bản trong phong trào cách mạng thế giới những năm 30 so với những năm 20 của thế kỉ XX là gì?

A. Đảng Cộng sản ra đời ở các nước.

B. Chính đảng tư sản lãnh đạo.

C. Phương pháp đấu tranh thay đổi.

D. Đoàn kết vô sản quốc tế.

Câu 23: Vai trò chủ yếu của Quốc tế Cộng sản đối với phong trào cách mạng thế giới là gì?

A. Thống nhất hành động và tập hợp lực lượng. B. Chỉ ra con đường cách mạng vô sản.

C. Giúp đỡ về vật chất, vũ khí, nhân lực.

D. Ủng hộ về tinh thần, đào tạo cán bộ lãnh đạo.

Câu 24: Tổ chức quốc tế của phong trào cách mạng thế giới là:

A. Hội Quốc liên.

B. Liên hợp quốc.

C. Quốc tế Cộng sản

D. Mặt trận Đồng minh

Câu 25: Lãnh đạo phong trào đấu tranh chống thực dân Pháp ở Việt Nam, Lào, Campuchia trong những năm 1930 – 1939 là

A. Các quý tộc địa phương

B. Đảng Dân tộc ở mỗi nước

C. Giai cấp tư sản dân tộc ở từng nước

D. Đảng Cộng sản Đông Dương

Câu 26: Trong phong trào Ngũ tứ (1919) ở Trung Quốc, lần đầu tiên gc nào đã bước lên vũ đài chính trị như một lực lượng cách mạng độc lập

A. Giai cấp công nhân Trung Quốc

B. Giai cấp nông dân Trung Quốc

C. Giai cấp tư sản Trung Quốc

D. Giai cấp địa chủ phong kiến Trung Quốc

Câu 27: Đường lối đấu tranh của M. Gandi trong những năm 30 của thế kỉ XX là

A. Đấu tranh bạo lực, bất hợp tác với thực dân Anh

B. Đấu tranh bạo lực, hợp tác với thực dân Anh

C. Đấu tranh hòa bình, bất hợp tác với thực dân Anh

D. Đấu tranh hòa bình, hợp tác với thực dân Anh

Câu 28: Sự kiện nào tác động mạnh mẽ nhất đến các nước tư bản trong thời gian giữa hai cuộc chiến tranh thế giới?

A. Cuộc khủng hoảng kinh tế tg 1918 – 1923 B. Quốc tế Cộng sản thành lập năm 1919

C. Cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 – 1933 D. Trật tự Vécxai – Oasinhton được thiết lập

Câu 29: Nước Mỹ thoát khỏi khủng hoảng kinh tế nhờ chính sách nào của Tổng thống Ph. Rudoven?

A. Chính sách “thắt lưng buộc bụng” B. Chính sách mới

C. Chính sách phát xít hóa bộ máy nhà nước D. Chính sách trung lập

Câu 30: Quá trình phát xít hóa bộ máy nhà nước ở Nhật Bản diễn ra thông qua quá trình nào?

A. Chuyển từ chế độ dân chủ đại nghị sang chuyên chế độc tài

B. Thay thế nền dân chủ đại nghị bằng việc quân phiệt hóa bộ máy nhà nước

C. Đảo chính lật đổ chế độ quân chủ lập hiến, thiết lập chế độ quân phiệt

D. Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước và tiến hành chiến tranh xâm lược thuộc địa

Câu 31: Quốc tế Cộng sản là tổ chức quốc tế của lực lượng nào dưới đây?

A. Công nhân.

B. Nông dân.

C. Tư sản.

D. Vô sản.

Câu 32: Giai đoạn 1918 - 1929 chủ nghĩa tư bản thế giới phát triển như thế nào?

A. Ổn định tạm thời.

B. Khủng hoảng trầm trọng.

C. Phát triển xen kẽ khủng hoảng.

D. Phát triển phồn vinh.

Câu 33: Khủng hoảng của thế giới tư bản thời kì 1929 - 1933 diễn ra khởi đầu từ lĩnh vực nào?

A. Công nghiệp.

B. Nông nghiệp.

C. Tài chính ngân hàng.

D. Thương nghiệp.

Câu 34: Điểm chung của các nước giải quyết khủng hoảng bằng con đường phát xít hóa bộ máy nhà nước là

A. Có hệ thống thuộc địa rộng lớn, nhiều nguồn tài nguyên

B. Có thị trường rộng lớn, nhiều vốn đầu tư

C. Có ít hoặc không có thuộc địa, thiếu vốn, thiếu nguyên liệu và thị trường

D. Có ít hoặc không có thuộc địa

Câu 35: Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ do mâu thuẫn giữa

- A. Các nước đế quốc với nhau
- B. Các nước phát xít với các nước tư bản dân chủ
- C. Các nước phát xít với Liên Xô
- D. Các nước đế quốc với nhau và giữa các nước đế quốc với Liên Xô

Câu 36: Tội phạm chiến tranh, đã lôi kéo 1700 triệu người ở trên 70 nước tham gia, gây ra cái chết cho khoảng 60 triệu người và làm tàn phế 90 triệu người khác là

- A. Anh, Pháp
- B. Các nước phát xít Đức, Italia và Nhật Bản
- C. Mĩ
- D. Phát xít Đức

Câu 37: Việc Mĩ ném hai quả bom nguyên tử xuống lãnh thổ Nhật Bản là hành động

- A. Cần thiết và có ý nghĩa quyết định kết thúc chiến tranh
- B. Không cần thiết vì quân phiệt Nhật Bản đã liên tiếp thua trận và đứng trước sự sụp đổ
- C. Góp phần kết thúc chiến tranh
- D. Không cần thiết vì quân phiệt Nhật đã đầu hàng

Câu 38: Điểm chung cơ bản giữa các khối nước đế quốc thực hiện Cải Cách để thoát khỏi khủng hoảng 1929 - 1933 là gì?

- A. Nhiều thuộc địa, giàu tài chính.
- B. Thể chế dân chủ rộng rãi.
- C. Các tổ chức độc quyền ở hình thức cao.
- D. Phong trào mặt trận nhân dân mạnh mẽ.

Câu 39: Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến các cuộc chiến tranh thế giới thế kỉ XX là gì?

- A. Mâu thuẫn giữa các nước về vấn đề thuộc địa.
- B. Khủng hoảng kinh tế thế giới 1929 - 1933.
- C. Âm mưu muốn bá chủ thế giới của Đức.
- D. Anh, Pháp, Mĩ dung dưỡng nhượng bộ phát xít.

Câu 40: Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc tác động đến quan hệ quốc tế là:

- A. hình thành Hệ thống Véc-xai - Oasinhton.
- B. hình thành Trật tự hai cực I-an-ta.
- C. hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành.
- D. các nước Á, Phi, Mĩ Latinh giành được độc lập.

Câu 41: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc tác động đến quan hệ quốc tế là:

- A. hình thành Hệ thống Véc-xai - Oasinhton.
- B. hình thành Trật tự hai cực I-an-ta.
- C. hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành.
- D. các nước Á, Phi, Mĩ Latinh giành được độc lập.

Câu 42: Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc tác động trực tiếp đến các nước Đông Âu là:

- A. hình thành Hệ thống Véc-xai - Oasinhton.
- B. hình thành Trật tự hai cực I-an-ta.
- C. hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành.
- D. các nước thuộc địa giành được độc lập.

Câu 43: Hệ thống Véc-xai - Oasinhton ra đời sau khi:

- A. Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 - 1918) kết thúc.
- B. Chiến tranh thế giới thứ hai (1939 - 1945) kết thúc.
- C. Đức xâm chiếm và thống trị Đông và Nam Âu năm 1940.
- D. Đức tấn công Liên Xô (6/1941).

Câu 44: Hội Quốc liên ra đời nhằm mục đích:

- A. duy trì một trật tự thế giới mới.
- B. bảo vệ hoà bình và an ninh thế giới.
- C. giải quyết tranh chấp quốc tế.
- D. khống chế sự lũng đoạn của các công ti độc quyền.

Câu 45: Hệ quả quan trọng nhất của Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Dẫn đến những thay đổi căn bản trong tình hình thế giới.
- B. Hình thành trật tự thế giới hai cực
- C. Làm sụp đổ hệ thống Véc-xai - Oasinhton
- D. Tiêu diệt hoàn toàn chủ nghĩa phát xít

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN

CÂU	ĐA	CÂU	ĐA	CÂU	ĐA	CÂU	ĐA	CÂU	ĐA
1	A	11	B	21	B	31	D	41	B
2	C	12	A	22	A	32	A	42	C
3	A	13	B	23	A	33	C	43	A
4	A	14	D	24	C	34	C	44	A
5	C	15	D	25	D	35	D	45	A
6	A	16	C	26	A	36	B		
7	D	17	C	27	C	37	C		
8	D	18	D	28	C	38	A		
9	B	19	B	29	B	39	A		
10	B	20	A	30	D	40	A		